

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ
NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN

Số: 62/2005/TTLT-BTC-
BNN&PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 4 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Về việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác phòng cháy,
chữa cháy rừng**

*Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 9 tháng 3 năm 1995 của Chính phủ ban hành bản
quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết
và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Chỉ thị số 21/2002/CT-TTg ngày 12/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về
việc tăng cường thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng;*

*Liên Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc lập dự
toán, quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng như sau:*

Phần 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Thông tư này áp dụng cho cơ quan Kiểm lâm các cấp; Ban quản lý rừng đặc dụng bao gồm: Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên, Khu bảo vệ cảnh quan; Ban quản lý rừng phòng hộ, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập và các chủ rừng trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.
- Kinh phí cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các chủ rừng đầu tư.

Phần 2:

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

- Nội dung chi và một số mức chi cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:**

- a) Chi cho hoạt động tuyên truyền, tập huấn, huấn luyện về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng để các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, các đoàn thể quần chúng và nhân dân biết và thực hiện.
- b) Chi xây dựng cấp dự báo cháy rừng, thông tin cấp cháy rừng; các quy trình quy phạm, các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; quy vùng sản xuất nương rẫy, xác định các trọng điểm cháy rừng trên bản đồ và trên thực địa; diễn tập chữa cháy rừng; ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng cháy, chữa cháy rừng.
- c) Chi mua sắm thiết bị phương tiện, chi xây dựng đường ranh, kênh mương ngăn lửa, chòi canh, hồ dự trữ nước, xây dựng các trạm dự báo cháy rừng và mạng lưới dự báo cháy rừng quốc gia từ trung ương đến cơ sở phục vụ cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.
- d) Chi trực phòng cháy rừng: Cán bộ, viên chức kiểm lâm tham gia trực phòng cháy ngoài giờ làm việc theo quy định của Nhà nước được thanh toán tiền làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5/1/2005 của Bộ Nội vụ-Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.
- đ) Chi bồi dưỡng cho những người tham gia chữa cháy rừng (bao gồm cả lực lượng Công an, Quân đội), mức chi bằng ngày công lao động nghề rừng cao nhất ở địa phương, nhưng tối đa không quá 30.000 đồng/người/ngày. Căn cứ vào thời gian tham gia chữa cháy rừng trong ngày, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với rừng do Trung ương quản lý), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đối với rừng do địa phương quản lý) quy định mức chi bồi dưỡng cho người tham gia chữa cháy rừng phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.
- e) Chi về nhiên liệu (xăng, dầu), sửa chữa, bồi thường thiệt hại khi phương tiện, thiết bị được huy động để chữa cháy rừng: Đối với phương tiện, thiết bị của chủ sở hữu (trừ chủ rừng) tham gia chữa cháy rừng được thanh toán các chi phí sau: Chi phí nhiên liệu, sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại (nếu bị hư hỏng) theo quy định hiện hành.

g) Chi hỗ trợ cho người tham gia chữa cháy rừng bị tai nạn: Người tham gia chữa cháy rừng nếu bị tai nạn được thanh toán tiền khám, chữa bệnh theo chế độ hiện hành.

Đối với người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước ngoài số tiền hỗ trợ khám chữa bệnh, còn được hỗ trợ thêm 20.000 đồng/ngày/người trong thời gian điều trị tại bệnh viện; trường hợp không may bị chết trong khi tham gia chữa cháy rừng được Nhà nước hỗ trợ tiền mai táng phí theo quy định hiện hành.

h) Chi phát hiện và báo cháy rừng kịp thời: Người có công phát hiện và báo cháy kịp thời cho đơn vị kiểm lâm gần nhất (trừ lực lượng kiểm lâm và người đang tham gia trực phòng cháy rừng) được trả thù lao theo mức 20.000 đồng/1vụ cháy rừng.

i) Chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương phòng cháy, chữa cháy rừng và Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng của địa phương theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Nguồn kinh phí cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:

Kinh phí bảo đảm cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm được cấp có thẩm quyền giao, bao gồm: kinh phí chi thường xuyên và vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

- Kinh phí cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của Cục Kiểm lâm (bao gồm cả các Trung tâm Kỹ thuật bảo vệ rừng), Vườn quốc gia trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do ngân sách trung ương bảo đảm.

- Kinh phí cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của cơ quan kiểm lâm, Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, trực thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách địa phương bảo đảm.

Trường hợp cháy rừng ở diện rộng gây thiệt hại lớn về tính mạng và tài sản của nhân dân, vượt quá khả năng của ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ từ ngân sách Trung ương.

3. Lập, chấp hành dự toán ngân sách nhà nước: